

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
Tại đại hội đồng cổ đông hết nhiệm kỳ 1 (30/6/2006 – 25/6/2011)

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ: - Chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty;

- Báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán A&C;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Mía đường 333 xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 1 và năm 2010 như sau:

A. Hoạt động của BKS

Ban kiểm soát Công ty có 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, bao gồm:

- Ông Lê Văn Hòa - Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Lê Tuấn - Thành viên
- Ông Phạm Ngọc Nhi - Thành viên

Trong quá trình hoạt động của nhiệm kỳ I, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ đối với HĐQT, Ban TGD và cán bộ quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

I. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 1 và thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2010.

1. Trong năm 2010, Công ty đã thực hiện hoàn thành việc tăng vốn Điều lệ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ từ 11,5 tỷ đồng lên 34,5 tỷ đồng. Qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ, Công ty thu được phần thặng dư vốn cổ phần là 11,5 tỷ đồng.

2. Việc triển khai thực hiện DA nâng công suất nhà máy từ 800 TMN lên 1.800 TMN: Đã thực hiện hoàn thành và đưa vào sản xuất thử 31/12/2010 (chậm so tiến độ 5 ngày). Thời gian chạy thử nghiệm thu dây chuyền là 20 ngày (DA không xác định thời gian chạy thử). Công suất ép cao hơn dự án 11%, tuy nhiên hiệu suất tổng thu hồi chỉ đạt 83,61 % so 87% theo dự án.

3. Công ty đã hoàn tất việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2010; chi trả thù lao HĐQT, BKS; ký kết và thực hiện hợp đồng dịch vụ kiểm toán với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 và kiểm toán DA đầu tư nâng công suất nhà máy.

4. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2010	TH 2010	So với KH (%)	So với 2006 (%)
SL mía cây thu mua	Tấn	118.080	107.087	91	148
SL đường SX từ mía	Tấn	12.000	11.460	96	173
Doanh thu thuần	trđ	205.376	191.639	93	533
Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	17.652	34.782	197	335
Thu nhập bình quân	1.000đ/ng/th	2.048	2.398	117	219
Vốn Điều lệ	1.000đ	34.500	34.500	100	345

Mặc dù, các chỉ tiêu năm 2010 về sản lượng mía ép, sản lượng đường và doanh thu chưa đạt kế hoạch, nhưng chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 197% so kế hoạch.

Qua 5 năm hoạt động theo mô hình cổ phần, Công ty đã đạt mức tăng trưởng cao, đều đặn, năm sau cao hơn năm trước. Trong đó, chỉ tiêu doanh thu tăng cao nhất 4,33 lần, kể đến là lợi nhuận tăng 2,35 lần so với năm 2006, thể hiện sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của tập thể lãnh đạo và CBCNV Công ty.

Các chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh cơ bản thực hiện trong năm 2010:

- Sản lượng sản phẩm chính là đường tiêu thụ năm 2010 giảm 32 % so với năm 2009, do đó doanh thu thuần tăng 21% hoàn toàn do giá bán đường tăng.
- Giá vốn hàng bán tăng 13% so với năm 2009 là do giá nguyên liệu tăng 6%, vật tư, tiền lương và các chi phí khác tăng 7%. Tuy nhiên, do giá bán bình quân các sản phẩm chính đều tăng cao hơn tốc độ tăng giá vốn hàng bán, nên mặc dù sản lượng đường tiêu thụ giảm 32%, nhưng tỷ lệ lợi nhuận gộp/doanh thu thuần năm 2010 vẫn đạt 23% cao hơn so với năm 2009 là 17% và lãi gộp năm 2010 tăng 16,6 tỷ đồng tương đương tăng 60% so với năm 2009.

II. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2010

Trong 5 năm qua, theo đề xuất của BKS, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính. Trong năm 2010, Ban kiểm soát nhất trí với ý kiến của Công ty kiểm toán A&C rằng Báo cáo tài chính đã được phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2010 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Tuy nhiên, phân tích một số chỉ tiêu cơ bản phản ánh tình hình tài chính Công ty như sau:

- Hệ số vốn tự có (Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng số nguồn vốn) là: 0,29; hệ số này thấp, Cty chưa chủ động về tài chính.
- Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn (Tổng giá trị thuần tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) là: 1,00; tình hình tài chính của Cty khó khăn do phát sinh nợ vay để thực hiện DA và đầu tư nguyên liệu, hạn chế khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn đến hạn của Cty.
- Hệ số vốn bị chiếm dụng (tổng số nợ phải thu/ Tổng tài sản) là: 0,33, tỷ lệ này cao hơn vốn chủ sở hữu do phát sinh vốn đầu tư cho người trồng mía là 84.437 trđ và khoản trả trước cho các Cty nhận thầu DA là 21.501 trđ chiếm tỷ trọng lớn trong nợ phải thu.
- Vốn hoạt động thuần (Tổng giá trị thuần của tài sản lưu động – Tổng nợ ngắn hạn) là + 650 triệu đồng, cho thấy khả năng thanh toán nợ ngắn hạn hạn chế, Cty cần xem xét cẩn trọng trước khi quyết định đầu tư dài hạn bằng các nguồn vốn ngắn hạn, nhanh chóng thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh để giải tỏa áp lực về tài chính cho Công ty.

III. Về việc tuân thủ pháp luật

Tất cả các hoạt động Công ty đều phù hợp với giấy đăng ký kinh doanh, Điều lệ Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật. Công ty chấp hành tốt các quy định, tiêu chuẩn an toàn vệ sinh môi trường, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động, vay và trả nợ gốc, lãi đối với các ngân hàng.

IV. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

1. Trong nhiệm kỳ 1, các thành viên HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

2. Trong năm 2010, HĐQT đã tổ chức 4 phiên họp thường kỳ (tháng 01, 3, 4 và 8), chưa duy trì đúng lịch các cuộc họp HĐQT. Các Nghị quyết của HĐQT đều được ban hành một cách hợp lệ trên cơ sở Biên bản họp. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tập trung vào việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như: Xem xét, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, nửa năm và cả năm, tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư DA nâng công suất nhà máy từ 800 TMN lên 1.800 TMN và đầu tư nguyên liệu; đồng thời đưa ra kế hoạch cho các quý tiếp theo.

3. Các quyết định của Ban TGD đều được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền và kịp thời, các quyết định vượt thẩm quyền của Ban TGD đều được ban hành sau khi Ban TGD trình HĐQT và được HĐQT phê duyệt bằng Nghị quyết. Tuy nhiên, có một số quyết định về tăng dự toán về công trình XD CB chưa được sự đồng thuận cao của HĐQT chỉ có 3/5 thành viên thống nhất. Trong quá trình thực hiện kiểm soát việc quản lý DA, BKS đã tổ chức kiểm tra 2 lần, đã phát hành báo cáo kiểm tra. Tuy nhiên, các ý kiến của BKS chưa được sự đồng thuận cao của HĐQT. Từ đó, HĐQT và BKS thống nhất thuê Công ty kiểm toán độc để kiểm toán dự án, thẩm định phần dự toán phát sinh tăng, các hợp đồng xây dựng có điều kiện mở về đơn giá và khối lượng cũng như xác nhận trình tự thủ tục thực hiện các hạng mục công trình.

4. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Công ty về cơ bản được tổ chức một cách hợp lý, đảm bảo tính tách bạch, rõ ràng nhưng vẫn thuận lợi trong việc phối hợp và giám sát lẫn nhau giữa các hoạt động chức năng nhằm đạt được mục tiêu chung. Tuy nhiên, một vài phòng ban vẫn chưa thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của mình như phòng Kỹ thuật, hiện nay chỉ mới thực hiện được nhiệm vụ đối với lĩnh vực đầu tư mới, duy tu máy móc thiết bị, chưa kiểm soát hoạt động sản xuất chế biến toàn Công ty.

5. Về cơ bản, các hợp đồng kinh tế quan trọng của Công ty năm 2010 đều được giao kết trên cơ sở hợp pháp, đảm bảo quyền lợi của Công ty và cổ đông.

6. Đối với các giao dịch bán đường và mật với các bên liên quan, Ban kiểm soát nhận thấy tất cả các điều khoản thương mại đều tương đương và bình đẳng như các đối tác thương mại không liên quan. Tuy nhiên, điều khoản ứng trước tiền hàng có trường hợp khách hàng mua với sản lượng thấp nhưng chịu sự ràng buộc phải ứng tiền nhiều hơn khách hàng mua có sản lượng cao. Mặt khác, Công ty chưa xây dựng Quy chế bán hàng để làm căn cứ bán hàng.

7. Về quản lý và sử dụng vật tư, Công ty đã có Quy chế cung ứng, nhập, xuất vật tư thiết bị, kết quả thực hiện Quy chế này dẫn đến việc sử dụng vật tư hóa chất, phụ tùng thay thế đúng mục đích. Tuy nhiên, máy móc thiết bị không có nhu cầu sử dụng trong quá trình đầu tư DA Công ty chưa lập Hội đồng để thanh lý và nhượng bán theo quy định.

8. Công tác nhân sự và chính sách tiền lương: Công tác nhân sự đã được xây dựng và tổ chức trên cơ sở các chế độ hiện hành khá đầy đủ. Tiền lương được xây dựng trên cơ sở lương sản phẩm và các chính sách theo quy định của Nhà nước. Công ty chưa xây dựng chính sách khen thưởng thỏa đáng nhằm khuyến khích người lao động phát huy sáng kiến, cải tiến quy trình nghiệp vụ, thao tác để tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc.

9. Năm 2010, Công ty vẫn phát sinh vấn đề tranh chấp đối với một vài cá nhân liên quan đến việc không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cũng như nghĩa vụ bán mía cho Công ty như đã cam kết trong hợp đồng.

10. Công ty đã chấp hành đầy đủ và nghiêm túc quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty cổ phần đại chúng.

11. Tuy nhiên, một số bộ phận chức năng và hoạt động của Công ty còn bộc lộ những hạn chế nhất định, cụ thể:

11.1 Phòng Nguyên liệu:

Hiện tại, Công ty chỉ có quy chế mang tính hướng dẫn về các bước thủ tục đầu tư trồng mía và chăm sóc mía, có quy định trách nhiệm thường phạt đối với người bán mía và người làm công tác nguyên liệu mà chưa quy định cụ thể chế độ trách nhiệm rõ ràng trong việc thẩm định, đánh giá và quyết định đầu tư tiền cho người trồng mía cũng như trách nhiệm theo dõi, đơn đốc thu hồi công nợ sau khi giải ngân.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất hiện tại đều chưa được công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo, do đó trên thực tế là chưa có giá trị pháp lý.

11.2 Đối với hoạt động quản lý dự án:

- Việc kiểm toán Dự án theo Nghị quyết của HĐQT chưa thực hiện đúng tiến độ, đến ngày 20/6/2011, Công ty kiểm toán A&C mới bắt đầu công việc kiểm toán. Đến nay, công trình chưa có hồ sơ quyết toán đầy đủ với số tiền 17.751 trđ.

- Theo báo cáo của Công ty đề nghị hiện kiểm toán với tổng chi phí đầu tư Dự án giai đoạn 1 là: 206.765 trđ; trong đó:

+ Chi phí thiết bị: 150.825 trđ;

+ Chi phí xây lắp: 44.714 trđ;

+ Chi phí khác: 11.226 trđ.

So với Quyết định đầu tư của HĐQT dự án phát sinh tăng 19.910 trđ. Do chưa có kết quả kiểm toán DA nên BKS chưa xác nhận số liệu quyết toán và phát sinh đầu tư DA.

11.3 Các hoạt động sản xuất kinh doanh: phân bón vi sinh, nước uống đóng chai, xăng dầu chưa hoàn thành kế hoạch và chưa có lợi thế cạnh tranh.

Ngoài một số hạn chế trên, Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2010 của HĐQT và Ban TGD.

PHẦN B

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2011 CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. Nhiệm vụ chung nhiệm kỳ 2

Ban kiểm soát Công ty thay mặt cổ đông, kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Đồng thời, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát mục tiêu chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2011 – 2015 qua từng năm.

II. Nhiệm vụ năm 2011

Ban kiểm soát tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ đối với HĐQT, Ban TGD và cán bộ quản lý trong việc quản trị, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

1. Xem xét tính hợp lý, hợp lệ của các Quyết định của HĐQT, Ban TGD trong công tác quản lý, điều hành; kiểm soát quy trình, thủ tục ban hành các văn bản, tài liệu quản lý Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Kiểm tra, đánh giá các quy trình, chính sách trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất khuyến nghị và giải pháp khắc phục.
3. Tham gia các buổi họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ đối với HĐQT, Ban TGD.
4. Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.
5. Xem xét các hợp đồng kinh tế quan trọng.

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Trong nhiệm kỳ 1, hoạt động kinh doanh đạt kết quả tốt, các chỉ tiêu kế hoạch đều hoàn thành, cao nhất là chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận. HĐQT – BĐH – BKS đã có mối quan hệ phối hợp làm việc theo nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.

Để phát huy thành quả đã đạt được, đáp ứng yêu cầu phát triển ổn định và bền vững, trong năm 2011 và những năm tiếp theo, BKS khuyến nghị như sau:

1. HĐQT cần duy trì lịch họp hàng quý theo quy định.

Các Quy chế hoạt động của Công ty do TGD ban hành là chưa phù hợp, đề xuất các quy chế này do HĐQT ban hành. Vì theo thủ tục ban hành văn bản lập quy: các quy chế hoạt động sẽ do HĐQT ban hành, TGD ban hành các quy định và quy trình quản lý.

Cần sớm ban hành Quy chế bán hàng.

2. HĐQT và Ban điều hành tăng cường công tác quản lý kế hoạch nhằm nắm vững và dự đoán diễn biến thị trường, nhất là trong điều kiện kiểm chế lạm phát và thắt chặt tín dụng như hiện nay, có chỉ đạo kịp thời để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2011. Xây dựng các giải pháp về nguồn vốn để giải tỏa áp lực về tài chính; thành lập Hội đồng để thanh lý và nhượng bán theo quy định đối với các tài sản không có nhu cầu sử dụng.

3. Ban TGD chỉ đạo Phòng Nguyên liệu thực hiện thủ tục công chứng và giao dịch đảm bảo đối với các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để nhận tiền đầu tư nhằm tránh rủi ro. Nghiên cứu hoàn thiện dần chính sách đầu tư và thu mua nguyên liệu mía.

Công ty cần ưu tiên hơn nữa công tác thu hồi nợ vay nhằm hạn chế gia tăng nợ quá hạn, thu hồi nợ quá hạn. Cần có giải pháp đồng bộ nâng cao chất lượng mía, đảm bảo mía tươi sạch để nâng cao hiệu quả hoạt động.

4. Ban TGD cần yêu cầu các Phòng ban có liên quan tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống định mức sử dụng nguyên vật liệu và vật tư cũng như tăng cường kiểm soát, nâng cao ý thức sử dụng các tài sản này.

5. Ban TGD cần tăng cường nhân sự và công tác đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ Phòng Kỹ thuật để thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình và để đáp ứng nhu cầu phát triển Công ty cần đào tạo và đào tạo lại lực lượng Cán bộ quản lý và công nhân kỹ thuật NMD.

6. Ban TGD cần có giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và năng lực cạnh tranh các mặt hàng ngoài sản phẩm đường.

Trên đây là Báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của BKS nhiệm kỳ 1 (2006 – 2010) trình Đại hội đồng cổ đông.

Rất mong quý cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Công ty ngày càng tăng trưởng và phát triển bền vững, chúc Quý vị đại biểu dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

TM. Ban kiểm soát
Trưởng ban

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông;
- HĐQT Cty;
- Lưu: BKS Cty.

Lê Văn Hòa